TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2021/QĐST-DS.	*Đăk Hà, ngày 01 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- ***Bị đơn***: Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1971 và chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1979. Địa chỉ: Cùng trú tại Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Anh Nguyễn Tiến M và chị Phạm Thị Đ phải trả cho chị Đỗ Thị L số tiền nợ tính đến ngày 21/6/2021 là: 60.900.000 đồng (*Sáu mươi triệu chín trăm ngàn đồng)*. Trong đó tiền nợ gốc: 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng)* và tiền lãi tính từ ngày 21/5/2021 đến ngày 21/6/2021 là: 900.000 đồng (*Chín trăm ngàn đồng*).

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 22/6/2021 theo mức lãi suất 1,5%/một tháng mà các đương sự đã thỏa thuận trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi anh Nguyễn Tiến M và chị Phạm Thị Đ trả hết nợ cho chị Đỗ Thị L.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 3, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 1.522.500 đồng (*Một triệu năm trăm hai mươi hai ngàn năm trăm đồng*). Số tiền này anh Nguyễn Tiến M và chị Phạm Thị Đ thỏa thuận chịu toàn bộ.

Chị Đỗ Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.750.000 đồng *(Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* mà chị Đỗ Thị L đã nộp theo biên lai số AA/2016/ 0005316 ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
-Chi cục THADS cùng cấp;
-TANDCC tại ĐN;
-TAND tỉnh;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh